

I. CÁC GIẤY TỜ

- Trình bản chính và 02 bản sao công chứng giấy báo trúng tuyển.
- Trình bản chính và nộp 01 bản công chứng Bằng tốt nghiệp THPT hoặc chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (bản chính) nếu tốt nghiệp năm 2015; Trình bản chính và nộp 01 bản công chứng học bạ.
- Nộp bản sao giấy khai sinh, trình bản chính và nộp 02 bản công chứng Chứng minh thư nhân dân.
- Nộp 01 bản công chứng hộ khẩu thường trú.
- Nộp giấy chứng nhận đăng ký nghĩa vụ quân sự do Ban chỉ huy quân sự cấp huyện cấp, Giấy xác nhận đăng ký vắng mặt do Ban chỉ huy quân sự cấp xã nơi cư trú cấp.
- Nộp giấy chuyên sinh hoạt Đảng (chuyên về Đảng ủy Khối các Trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội; địa chỉ: số 1A, Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội).
- Nộp Sổ Đoàn, giấy chuyên sinh hoạt Đoàn.
- Nộp Phiếu khai báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu có xác nhận của Công an nơi đăng ký nhân khẩu thường trú của thí sinh (trừ thí sinh có hộ khẩu thường trú tại Hà Nội).
- Nộp 04 ảnh 4x6 và 04 ảnh 3x4 mới chụp.
- Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên và khu vực ưu tiên:
 - + *Đối tượng 01*: nộp giấy chứng nhận (của cơ quan có thẩm quyền cấp) là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại các khu vực được quy định tại điểm a khoản 1 điều 7 quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2015.
 - + *Đối tượng 04*: nộp giấy chứng nhận của phòng LĐ-TB-XH là con liệt sĩ; là con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; là con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; là con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng; là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên.
 - + *Đối tượng 06*: là công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc nhóm ưu tiên 1 (căn cứ vào giấy khai sinh); nộp giấy chứng nhận của phòng LĐ-TB-XH là con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động dưới 81%; là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%; là con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; là con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế có giấy chứng nhận được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ; là con của người có công giúp đỡ cách mạng.
 - + *Đối tượng 02,03,05,07*: nộp giấy chứng nhận đối tượng do cơ quan có thẩm quyền cấp.

II. CÁC KHOẢN LỆ PHÍ

2.1. Tài liệu + phí đón tiếp và nhập học	:	216.625 đ
2.2. Lệ phí khám sức khoẻ nhập học	:	340.000 đ
2.3. Bảo hiểm thân thể (tính cho 3 năm)	:	130.000 đ
2.4. Bảo hiểm y tế (tính cho 15 tháng: từ 9/2015 đến 12/2016)	:	543.375 đ
Tổng	:	1.230.000 đ

III. HỌC PHÍ, HỌC BỔNG, Ở NỘI TRÚ

3.1. Mức thu học phí theo quy định hiện hành: 640.000 đ/tháng, 10 tháng/năm (Khi có quy định thay đổi mức học phí hàng năm thì sinh viên phải đóng học phí theo quy định mới). Sinh viên nộp học phí tối thiểu 1 tháng hoặc nộp học phí 5 tháng vào ngày nhập trường, hạn nộp học phí học kỳ I năm học 2015-2016 trước ngày 01/11/2015.

3.2. Kinh phí đào tạo năm học 2015-2016: 11.000.000đ/năm. Kinh phí đào tạo đóng 3 năm cho một khoá học. Khi có quy định thay đổi mức kinh phí đào tạo hàng năm thì sinh viên phải đóng theo quy định mới. Kinh phí đào tạo hàng năm đóng vào đầu hai kỳ học. Khi nhập học đóng kinh phí đào tạo học kỳ I năm thứ nhất là 5.500.000 đ.

3.3. Sau mỗi học kỳ, Nhà trường căn cứ vào kết quả học tập của sinh viên để xét giải quyết chế độ học bổng theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.